

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận Nam, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: **Chị Thiên Thị T**, sinh năm: 1974;
Trú tại: Thôn V L3, xã Phước N, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận.
2. Bị đơn: **Anh Bá Mô Hâm Mab AL**, sinh năm: 1971.
Trú tại: Thôn V L3, xã Phước N, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thiên Thị T và anh **Bá Mô Hâm Mab AL**.
 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Thiên Thị T với anh **Bá Mô Hâm Mab AL** tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao cho chị Thiên Thị T trực tiếp nuôi 02 con chung tên **Bá Mô Hâm Mab N**, sinh ngày 27/6/2003 và **Bá Su N**, sinh ngày 30/3/2005. Chị T không yêu cầu anh AL cấp dưỡng nuôi con.
- Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thiên Thị T và anh **Bá Mô Hâm Mab AL** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Thiên Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án **số 0023656 ngày 30/3/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận N;
- Chi cục THADS huyện Thuận N;
- UBND xã Phước N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Khánh Hưng